|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV**ỦY BAN KINH TẾ**Số: 3525/BC-UBKT15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra** **Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

**với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Theo phân công của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Kinh tế được giao chủ trì thẩm tra Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên. Trên cơ sở Tờ trình số 53/TTr-CP ngày 27/01/2025 và Báo cáo số 54/BC-CP ngày 27/01/2025 của Chính phủ, tổng hợp ý kiến tham gia thẩm tra của các cơ quan của Quốc hội[[1]](#footnote-1), ý kiến của các thành viên Ủy ban và các đại biểu dự Phiên họp toàn thể ngày 07/02/2025, Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Phiên họp thứ 42, Ủy ban Kinh tế xin thay mặt Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội báo cáo Quốc hội như sau:

**1. Về căn cứ xây dựng Đề án[[2]](#footnote-2)**

*- Về căn cứ chính trị:* Đề án đã được Ban Chấp hành Trung ương Đảng cho ý kiến tại Kết luận số 123/KL-TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên, trong đó xác định tăng trưởng GDP năm 2025 cần đạt 8% trở lên; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI bình quân khoảng 4,5 - 5%; trường hợp cần thiết cho phép điều chỉnh bội chi NSNN lên mức khoảng 4 - 4,5% GDP để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển; nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài có thể đến ngưỡng hoặc vượt ngưỡng cảnh báo khoảng 5% GDP.

*- Về căn cứ pháp lý:* Nghị quyết số 158/2024/QH15 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 có yêu cầu cần thể chế hoá kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng; các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

*- Về điều kiện thực tiễn:*15/15 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đều đạt và vượt; các đột phá chiến lược được triển khai quyết liệt với tinh thần đổi mới sáng tạo và sự quyết tâm cao độ, đạt được nhiều kết quả tích cực. Đồng thời, cùng với việc xác định tư duy chiến lược, tầm nhìn chiến lược phát triển về kỷ nguyên mới, sự thống nhất nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị về đổi mới mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, cách mạng và toàn diện hơn trong quản lý kinh tế đang trở thành những điều kiện thuận lợi, thời cơ cho việc phấn đấu tăng trưởng kinh tế, tăng nguồn lực cho đầu tư phát triển.

**2. Về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

Năm 2024, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, bất định trong khi tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, nhất là ảnh hưởng tiêu cực do thiên tai, bão lũ gây ra. Vượt qua khó khăn, thách thức, kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục phục hồi và phát triển tích cực, đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, đạt và vượt toàn bộ 15/15 chỉ tiêu chủ yếu (tăng một chỉ tiêu so với số liệu đã báo cáo Hội nghị Trung ương lần thứ 10 và Quốc hội tại kỳ họp thứ 8). Trong đó, GDP năm 2024 ước tăng 7,09%, thuộc nhóm một số ít nước tăng trưởng cao nhất trong khu vực và thế giới, được các tổ chức quốc tế đánh giá tích cực về triển vọng tăng trưởng; lĩnh vực văn hóa, giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống Nhân dân, an sinh xã hội cơ bản được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được giữ vững; uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế tiếp tục được nâng cao; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục đạt được các kết quả quan trọng.

Bên cạnh các kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội nước ta còn gặp một số khó khăn, thách thức. Thiên tai, bão lũ đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống người dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Quy mô, sức chống chịu của nền kinh tế còn khiêm tốn, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, chất lượng tăng trưởng chưa cao, mô hình tăng trưởng chưa có nhiều cải thiện, vẫn phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu và khu vực FDI. Những động lực tăng trưởng kinh tế truyền thống đến từ tổng cầu chưa được cải thiện mạnh mẽ, tăng trưởng doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng giảm tốc cho thấy niềm tin tiêu dùng phục hồi chưa thực sự vững chắc, giải ngân vốn đầu tư công còn chậm, khu vực doanh nghiệp vẫn đối diện với nhiều khó khăn, số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường còn lớn trong khi động lực tăng trưởng mới chưa rõ ràng.

**3. Về dự báo bối cảnh, tình hình và mục tiêu, yêu cầu tăng trưởng kinh tế năm 2025**

Tình hình, cục diện thế giới dự báo sẽ tiếp tục bất định, có những diễn biến, chuyển động, thay đổi khó lường hơn. Chiến tranh thương mại, công nghệ giữa các nền kinh tế lớn, xung đột quân sự, bất ổn địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, tiềm ẩn nguy cơ đối với ổn định và phát triển kinh tế khu vực và thế giới. Ở trong nước, năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cả nhiệm kỳ.

Ủy ban Kinh tế cơ bản thống nhất với mục tiêu, yêu cầu, kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 trong Tờ trình, Báo cáo của Chính phủ. Mục tiêu Chính phủ đề xuất cao hơn khoảng 1 điểm % so với tăng trưởng năm 2024 và cũng cao hơn so với dự báo của một số tổ chức quốc tế về tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2025[[3]](#footnote-3). Việc trình Quốc hội điều chỉnh tăng mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 thể hiện quyết tâm, nỗ lực của Chính phủ trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 với tinh thần "chỉ tiêu nào chưa đạt thì phải quyết tâm hoàn thành; chỉ tiêu nào đạt rồi thì phải nâng cao chất lượng, hiệu quả", góp phần củng cố, tạo nền tảng vững chắc để đạt tăng trưởng 2 con số trong thời gian đủ dài, đưa nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển thịnh vượng.

Tuy nhiên, tình hình trong nước và quốc tế còn tiềm ẩn khó khăn, thách thức. Ở bên ngoài, các yếu tố bất định có thể ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng xuất khẩu cũng như thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài của nước ta. Ở trong nước, đầu tư tư nhân tuy phục hồi nhưng vẫn còn thấp so với giai đoạn trước đại dịch Covid-19[[4]](#footnote-4), giải ngân vốn đầu tư công vẫn còn chậm và có thể bị ảnh hưởng do năm 2025 đang tiến hành sắp xếp lại tổ chức, bộ máy và là năm tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tình hình sản xuất, kinh doanh đầu năm 2025 chưa có nhiều khởi sắc, tháng 01/2025 ghi nhận 58,3 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 01/2025 chỉ tăng nhẹ 0,6% so với cùng kỳ[[5]](#footnote-5), chỉ số nhà quản trị mua hàng PMI ở mức dưới 50 điểm trong 2 tháng liên tiếp[[6]](#footnote-6), cho thấy các điều kiện kinh doanh của khu vực sản xuất ở Việt Nam thu hẹp. Do vậy, đề nghị Chính phủ tập trung phân tích, đánh giá ảnh hưởng của tình hình thế giới đối với Việt Nam, đặc biệt là các thị trường lớn, đối tác lớn, đồng thời đánh giá các điều kiện thực hiện để bảo đảm tính khả thi của Đề án, đặc biệt cần chú trọng các giải pháp bảo đảm an ninh tài chính quốc gia, an toàn nợ công; đánh giá nguồn lực dự kiến, khả năng huy động nguồn lực và kiểm soát rủi ro, cơ sở để đạt được mục tiêu, để từ đó có những giải pháp đột phá tận dụng cơ hội, hạn chế rủi ro, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Bên cạnh đó, có ý kiến đề nghị cân nhắc về việc điều chỉnh chỉ tiêu tốc độ tăng năng suất lao động vì chỉ tiêu này có mối tương quan chặt chẽ với chỉ tiêu tăng trưởng GDP.

Về chỉ tiêu tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5 - 5%[[7]](#footnote-7), Ủy ban Kinh tế cho rằng, việc điều chỉnh chỉ tiêu chỉ số giá tiêu dùng là cần thiết nhằm tạo không gian trong điều hành chính sách tài khóa và tiền tệ, hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, lạm phát là chỉ tiêu quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến ổn định vĩ mô cũng như đời sống người dân và chi phí của doanh nghiệp. Số liệu cho thấy, mặc dù lạm phát bình quân năm 2024 chỉ ở mức 3,63% nhưng nhiều mặt hàng thiết yếu tăng khá cao, như lương thực tăng 12,2%, dịch vụ y tế tăng 9%, dịch vụ giáo dục tăng 5,7%... Trong khi đó, thu nhập bình quân của người lao động năm 2024 tăng 8,6%, thấp hơn mức tăng của một số mặt hàng thiết yếu. Lạm phát cơ bản tháng 01/2025 tăng 3,07%, cao hơn bình quân chung năm 2023 (2,71%), cho thấy áp lực lạm phát là đáng kể. Do đó, trong công tác điều hành, đề nghị Chính phủ có các giải pháp kiểm soát lạm phát phù hợp với mục tiêu tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô; đề nghị[[8]](#footnote-8) quan tâm đánh giá kỹ tác động của việc thực hiện điều hành giá các mặt hàng Nhà nước định giá, giá các dịch vụ công theo lộ trình thị trường, đặc biệt là chi phí người dân chi trả cho các dịch vụ giáo dục, y tế.

Về đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu về bội chi và nợ công, trường hợp cần thiết cho phép điều chỉnh bội chi NSNN lên mức khoảng 4 - 4,5% GDP để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển; nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài có thể đến ngưỡng hoặc vượt ngưỡng cảnh báo khoảng 5% GDP. Ủy ban Kinh tế cho rằng, đề xuất này là cần thiết để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Tuy nhiên, đề nghị Chính phủ làm rõ kế hoạch sử dụng số bội chi, nợ công tăng thêm trong trường hợp điều chỉnh; đồng thời, sử dụng hiệu quả nguồn lực, thực hiện đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về quản lý nợ công; quyết liệt điều hành để bảo đảm bội chi, nợ công trong phạm vi đã được Quốc hội quyết định tại Nghị quyết số 23/2021/QH15 và Nghị quyết số 159/2024/QH15, chỉ điều chỉnh khi đã thực hiện hết các giải pháp và bảo đảm an toàn nợ công, khả năng trả nợ, đặc biệt là chỉ tiêu nghĩa vụ trả nợ của Chính phủ so với tổng thu ngân sách[[9]](#footnote-9). Bên cạnh đó[[10]](#footnote-10), khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 159/2024/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, Quốc hội đã quyết định mức bội chi ngân sách nhà nước tương đương 3,8% tổng sản phẩm trong nước (GDP), nay Chính phủ đề xuất điều chỉnh bội chi ngân sách nhà nước lên mức khoảng 4 - 4,5% GDP, theo quy định tại khoản 4 Điều 49 Nội quy kỳ họp Quốc hội, đề nghị Chính phủ bổ sung ý kiến của Kiểm toán nhà nước về nội dung này.

**4. Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

Ủy ban Kinh tế cho rằng, để thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt từ 8% trở lên, Chính phủ cần tiếp tục tập trung thực hiện tốt Kết luận số 97-KL/TW ngày 05/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kinh tế - xã hội năm 2024 - 2025 đã được thể chế hóa cụ thể trong Nghị quyết số 158/2024/QH15 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Đặc biệt là triển khai quyết liệt, hiệu quả Kết luận số 123-KL/TW của Trung ương và tùy tình hình thực tế, có các giải pháp điều hành phù hợp, bổ sung các giải pháp cụ thể cho từng nhiệm vụ, lĩnh vực để đạt được các chỉ tiêu tăng trưởng gia tăng tương ứng với mục tiêu đề ra; đồng thời, nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

- Bám sát mục tiêu tăng trưởng và Kết luận số 123-KL/TW của Trung ương để xác định cụ thể lộ trình, trách nhiệm xây dựng trình Quốc hội các luật, nghị quyết của Quốc hội, bảo đảm hành lang pháp lý cho việc đạt mục tiêu tăng trưởng năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế, chính trị thế giới, đánh giá đúng tình hình, kịp thời phản ứng chính sách, đặc biệt trong điều kiện xung đột địa chính trị diễn ra nhiều nơi trên thế giới, chiến tranh thương mại, chính sách bảo hộ của các nước lớn diễn biến phức tạp. Tiếp tục tăng cường năng lực nội sinh, quyết tâm đạt mục tiêu tăng trưởng nhưng giữ vững nền tảng để phát triển bền vững, lâu dài, đặc biệt là ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh. Có giải pháp cụ thể, hiệu quả để bảo đảm an sinh xã hội, an ninh tài chính quốc gia trong trường hợp nới lỏng chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và điều chỉnh tăng CPI, bội chi, nợ công; kết hợp hiệu quả giữa các giải pháp ngắn hạn và dài hạn.

- Đầu tư công năm 2025 là một trong những trụ cột để tăng trưởng nên cần có giải pháp cụ thể, gắn trách nhiệm thực hiện để đổi mới quản lý đầu tư công; bảo đảm giải ngân được số vốn đầu tư công đã giao dự toán và bổ sung thêm trong điều kiện giải ngân vốn đầu tư là khâu yếu kéo dài nhiều năm và đặc thù năm 2025 tăng cường chính sách tài khóa, vốn đầu tư công bố trí ở mức cao, nhiều dự án trọng điểm hoàn thành hoặc chuẩn bị đầu tư. Có giải pháp thực chất, hiệu quả để thu hút đầu tư xã hội, thực hiện thành công chủ trương lấy “đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”; lưu ý giải quyết các tồn tại trong giải ngân đầu tư công và các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nghiên cứu, bổ sung các chính sách cụ thể về tiền tệ, tài khóa để hỗ trợ tăng sức mua, kích cầu tiêu dùng, du lịch nội địa. Tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; cắt giảm thực chất thời gian thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục đầu tư, kinh doanh để hỗ trợ doanh nghiệp; có giải pháp đột phá về khởi nghiệp, tạo việc làm bền vững, việc làm chính thức; làm rõ quy trình, thủ tục đầu tư và cơ chế xử lý khi có vướng mắc, rà soát tổng thể về hệ thống quy hoạch và cơ chế xử lý khi có vướng mắc, mâu thuẫn giữa các quy hoạch, tạo thuận lợi và giảm chi phí tiếp cận đất đai.

- Khai thác hiệu quả các cơ hội từ 17 FTA đã ký kết; thúc đẩy, sớm ký kết các hiệp định thương mại tự do đối với các thị trường mới, có tiềm năng. Theo dõi chặt chẽ để khai thác hiệu quả việc chuyển dịch thương mại và công nghệ trong bối cảnh chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn. Minh bạch chuỗi giá trị hàng hóa xuất khẩu để giảm thiểu nguy cơ bị áp thuế; chủ động ứng phó với các cuộc điều tra phòng vệ thương mại ngày càng gia tăng.

- Có giải pháp cụ thể, thực chất, hiệu quả để triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và áp dụng trí tuệ nhân tạo; thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới, phát triển lực lượng sản xuất mới, tiên tiến, nâng cao năng suất lao động.

- Thực hiện đúng chủ trương của Đảng, bảo đảm hiệu quả việc tinh gọn, sắp xếp tổ chức, bộ máy; không để xảy ra gián đoạn công việc hoặc làm ảnh hưởng đến người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và chú ý vấn đề tăng năng suất lao động, chính sách an sinh xã hội. Có cơ chế, chính sách thực chất, hiệu quả bảo vệ, khuyến khích, khen thưởng cán bộ dám đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, không vụ lợi.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên, Ủy ban Kinh tế xin thay mặt Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trân trọng báo cáo Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- UBTVQH;- Chính phủ;- Thường trực HĐDT và các Ủy ban;- TT UBKT;- Bộ KH&ĐT;- Lưu: HC, KT. | **TM. ỦY BAN KINH TẾ****CHỦ NHIỆM****(Đã ký)****Vũ Hồng Thanh** |

1. Ủy ban Kinh tế nhận được Báo cáo tham gia thẩm tra của: Thường trực Hội đồng Dân tộc; Thường trực Ủy ban Tư pháp; Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách; Thường trực Ủy ban Xã hội; Thường trực Ủy ban Đối ngoại; Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh; Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ý kiến của Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách. [↑](#footnote-ref-2)
3. WB dự báo 6,6%, IMF (6,1%), ADB 6,6%, [↑](#footnote-ref-3)
4. Giai đoạn 2015 - 2019 vốn đầu tư khu vực ngoài Nhà nước tăng bình quân khoảng 13,4%/năm. [↑](#footnote-ref-4)
5. Số ngày nghỉ Tết tháng 01/2025 ít hơn so với tháng 01/2024 do năm nay kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Ất Tỵ vào cuối tháng 1 và đầu tháng 2, trong khi kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn vào giữa tháng 01/2024. [↑](#footnote-ref-5)
6. Chỉ số PMI đạt 48,9 điểm trong tháng 01/2025, giảm so với mức 49,8 điểm trong tháng 12/2024. [↑](#footnote-ref-6)
7. Quốc hội đã thông qua chỉ tiêu này là khoảng 4,5%. [↑](#footnote-ref-7)
8. Ý kiến của Thường trực Ủy ban Xã hội. [↑](#footnote-ref-8)
9. Ý kiến của Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách. [↑](#footnote-ref-9)
10. Ý kiến của Thường trực Ủy ban Xã hội. [↑](#footnote-ref-10)